

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 69/2024/QĐ-UBND ngày 3/10/2024 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Quy định phân công nhiệm vụ quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố Huế)

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giá số 16/2023/QH15;

Căn cứ Nghị định số 85/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 125/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Thông tư số 29/2024/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường và kinh phí bảo đảm cho công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường;

Căn cứ Thông tư số 44/2025/TT-BTC của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 29/2024/TTBTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường và kinh phí bảo đảm cho công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường;

Theo đề nghị của Sở Tài Chính;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 69/2024/QĐ-UBND ngày 3/10/2024 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Quy định phân công nhiệm vụ quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 69/2024/QĐ-UBND ngày 3/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Quy định phân công nhiệm vụ quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 15, như sau:

“1. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn quản lý ngành, lĩnh vực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân cấp xã thực

hiện tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường và xây dựng báo cáo giá thị trường định kỳ, báo cáo giá thị trường đột xuất của địa phương báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Bộ Tài chính.”.

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 và khoản 4 Điều 16, như sau:

“1. Sở Tài chính tổ chức triển khai công tác tổng hợp, phân tích, dự báo và báo cáo giá thị trường. Cung cấp, chia sẻ báo cáo về tình hình giá cả thị trường tại địa phương; thông tin dữ liệu về giá trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá theo quy định và các thông tin về chính sách tài khóa có liên quan theo quy định; tham gia với các cơ quan chuyên môn quản lý ngành, lĩnh vực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố trong công tác điều hành giá thuộc thẩm quyền quản lý của các cơ quan chuyên môn quản lý ngành, lĩnh vực.

4. Các cơ quan chuyên môn quản lý ngành, lĩnh vực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường của hàng hóa, dịch vụ thuộc phạm vi quản lý. Cung cấp thông tin về cơ chế chính sách, tình hình thực hiện công tác quản lý, điều tiết giá thuộc thẩm quyền và các thông tin khác (nếu có) gồm: diễn biến cung cầu, thị trường giá cả tại địa phương và trong nước các mặt hàng trong Danh mục hàng hóa, dịch vụ bình ổn giá, Danh mục hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá, Danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai giá và một số hàng hóa, dịch vụ quan trọng thuộc lĩnh vực quản lý; trong đó bảo đảm cung cấp, chia sẻ các thông tin chính như sau:

a) Sở Công Thương cung cấp thông tin về tình hình thị trường hàng hóa, cung cầu trên địa bàn thành phố và trong nước, tình hình sản xuất, xu hướng diễn biến giá, công tác quản lý, điều hành giá các mặt hàng xăng dầu, điện, than, khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), thép; tình hình quản lý giá dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực quản lý.

b) Sở Nông nghiệp và môi trường cung cấp thông tin về tổng thể nguồn cung, tình hình sản xuất, công tác quản lý, điều hành giá và diễn biến giá các mặt hàng thóc, gạo, thực phẩm (đường, muối ăn, ...), lợn hơi, thịt lợn, thức ăn chăn nuôi, vật tư nông nghiệp quan trọng; giá đất, tài nguyên, khoáng sản thuộc phạm vi quản lý; tình hình quản lý giá dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực quản lý.

c) Sở Xây dựng cung cấp thông tin về tình hình thị trường, diễn biến giá các mặt hàng xi măng, vật liệu xây dựng quan trọng; giá các dịch vụ trông giữ xe; Dịch vụ vận tải hành khách tuyến cố định bằng đường bộ; Dịch vụ vận tải hành khách bằng taxi; Dịch vụ vận tải hành khách tham quan du lịch, Dịch vụ vận tải hàng hóa và hành khách tuyến cố định bằng đường thủy nội địa - đường biển; tình hình quản lý giá dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực quản lý; cung cấp thông tin về bất động sản mua, bán, cho thuê, nhà ở xã hội cho thuê, mua theo quy định về pháp luật về nhà ở và pháp luật về kinh doanh bất động sản.

d) Sở Y tế cung cấp thông tin về diễn biến giá cả thị trường mặt hàng thuốc phòng, chữa bệnh cho người; diễn biến giá và tình hình thực hiện lộ trình giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập; công tác quản lý kê khai giá: thuốc chữa bệnh cho người, thiết bị y tế, thực phẩm chức năng cho trẻ em dưới 06 tuổi; tình hình quản lý giá dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực quản lý.

đ) Sở Giáo dục và Đào tạo cung cấp thông tin về công tác quản lý, điều hành giá và diễn biến giá các mặt hàng dịch vụ giáo dục, đào tạo (thuộc đối tượng thu học phí); dịch vụ giáo dục nghề nghiệp (không bao gồm trung cấp sư phạm, cao đẳng sư phạm); tình hình quản lý giá dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực quản lý.

e) Sở Nội vụ cung cấp thông tin về công tác quản lý, điều hành giá dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực quản lý.

g) Sở Khoa học và công nghệ cung cấp thông tin về công tác quản lý, điều hành giá và tình hình thị trường, diễn biến giá mặt hàng dịch vụ bưu chính, viễn thông; tình hình quản lý giá dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực quản lý.

h) Sở Du lịch cung cấp thông tin về công tác quản lý, điều hành giá và tình hình thị trường, diễn biến giá mặt hàng dịch vụ lưu trú; tình hình quản lý giá dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực quản lý.

i) Sở Văn hóa và thể thao cung cấp thông tin về công tác quản lý, điều hành giá dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực quản lý. Chủ trì phối hợp với Sở Tài chính và các Cơ quan chuyên môn quản lý ngành, lĩnh vực khác thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến các thông tin về quản lý, điều hành giá.

Điều 2. Thay thế một số cụm từ của Quy định và của Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 69/2024/QĐ-UBND

1. Thay thế cụm từ “*tỉnh Thừa Thiên Huế*” bằng cụm từ “*thành phố Huế*”.
2. Thay thế từ “*tỉnh*” bằng cụm từ “*thành phố*”.
3. Thay thế cụm từ “*Sở Tài nguyên và Môi trường*” và cụm từ “*Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*” bằng cụm từ “*Sở Nông nghiệp và Môi trường*”.
4. Thay thế cụm từ “*Sở Giao thông vận tải*” bằng cụm từ “*Sở Xây dựng*”;
5. Thay thế cụm từ “*Sở Thông tin và truyền thông*” bằng cụm từ “*Sở Khoa học và Công nghệ*”.
6. Thay thế cụm từ “*Ủy ban nhân dân cấp huyện*” bằng cụm từ “*Ủy ban nhân dân cấp xã*”.
7. Thay thế cụm từ “*huyện, thị xã, thành phố Huế*” bằng cụm từ “*xã, phường*”.
8. Thay thế cụm từ “*cấp huyện*” bằng cụm từ “*cấp xã*”.

Điều 3. Bãi bỏ khoản 4 Điều 15 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 69/2024/QĐ-UBND.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 04 tháng 10 năm 2025.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở: Tài chính, Tư pháp; Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Tài chính;
- Thường vụ Thành ủy;
- HĐND; TT HĐND thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND thành phố;
- Các cơ quan chuyên môn, đơn vị trực thuộc UBND thành phố;
- HĐND, UBND các xã, phường;
- VP: các PCVP và các CV,
- Cổng thông tin Điện tử thành phố;
- Công báo thành phố;
- Lưu: VT, ĐC, QHXT, NĐ.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Quý Phương